

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2023/HSST
Ngày: 16-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đức Dũng.
- Ông Nguyễn Đình Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Điện Ảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

01. Nguyễn Bửu Tấn H, sinh năm 1997, tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bửu T và bà Trần Thị Tuyết L; chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 17 tháng 11 năm 2022 cho đến nay; có mặt.

02. Nguyễn Hữu T, sinh năm 2001, tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nhân viên tiếp thị; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu D và bà Võ Thị Thu T; chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

03. La Bảo V, sinh năm 2001, tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Bảo P (đã chết) và bà Lê Thị A; chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 01 tháng 11 năm 2022 cho đến nay; có mặt.

04. Nguyễn Kim H1, sinh năm 1998, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn T1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim A và bà Lê Thị L; chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị A; nơi cư trú: Phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. NLC1, sinh năm 1998; có mặt.

2. NLC2, sinh năm 1967; có mặt.

3. NLC3, sinh năm 1984; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11 tháng 8 năm 2022, trong lúc nhậu Nguyễn Bửu Tấn H rủ Nguyễn Hữu T và Nguyễn Kim H1 sử dụng ma túy, T và H1 đồng ý. H1 đưa 500.000 đồng cho T để mua ma túy và T tháo nắp của một chai ra và lấy ống hút mua ở quán cho vào cốc xe mô tô 77G1-324.32 để H và H1 đến nhà nghỉ 555 ở thôn N2, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định do bà NLC3 làm chủ để thuê phòng trước. Khi đến nhà nghỉ 555, H và H1 gặp ông NLC2 là bố chồng của NLC3 đang quản lý nhà nghỉ và thuê phòng số 202 của nhà nghỉ. Sau khi nhận phòng, H1 gọi điện rủ NLC1 đến nhà nghỉ cùng sử dụng ma túy thì NLC1 đồng ý.

Do không biết chỗ mua ma túy nên T gọi điện thoại rủ La Bảo V cùng sử dụng ma túy, đồng thời hẹn V đến nhà T để chờ T đi tìm mua ma túy thì V đồng ý. Lúc này, V liên lạc với một thanh niên qua tài khoản facebook “Bóng Đêm”, không rõ nhân thân, lai lịch hỏi mua ma túy đá và 01 cái nõ thủy tinh, người bán đồng ý hẹn gặp ở con hẻm gần chợ D, phường N, thành phố Q. Sau đó, V sử dụng xe mô tô biển số 77L1-445.10 của bà Lê Thị A, là mẹ của V đứng tên chủ sở hữu chở T đến khu vực gần chợ D và V đi một mình vào hẻm đưa 500.000 đồng và nhận 01 gói ma túy đá cùng 01 cái nõ thủy tinh, rồi cả hai đến nhà nghỉ 555. Khi vào phòng 202, V lấy ma túy đá đổ vào nõ và gắn nõ vào các dụng cụ đã có sẵn tại phòng và nấu ma túy để cả nhóm cùng nhau sử dụng. Quá trình sử dụng ma túy, NLC1 cũng không thỏa thuận, không góp tiền để sử dụng ma túy. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Phước An kiểm tra nhà nghỉ 555 phát hiện tại phòng 202 có mặt Nguyễn Kim H1, La Bảo V, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Bửu Tấn H, NLC1 và thu giữ một bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Kim H1, Nguyễn Bửu Tấn H, Nguyễn Hữu T, La Bảo V đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã tạm giữ như sau: 01 ống thủy tinh dài 9,2cm; 01 ống thủy tinh dạng hình chữ V, có một đầu có bầu

tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 23,3cm; 01 chai nhựa, loại 500ml, ghi nhãn H1 “nước uống đóng chai – THÀNH DANH”, nắp chai bằng nhựa, màu trắng bị đục thủng 02 lỗ tròn, đường kính mỗi lỗ là 0,7cm); 01 điện thoại di động hiệu VIVO, vỏ màu xanh của Nguyễn Hữu T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro, màu xanh của La Bảo V; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno5 của Nguyễn Bửu Tấn H; 01 điện thoại di động loại phím bấm, vỏ màu đen của Nguyễn Bửu Tấn H; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, vỏ màu xanh của Nguyễn Kim H1; 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu sơn đen, biển kiểm soát 77L1- 445.10 của La Bảo V.

Ngày 08/9/2022, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng ra Kết luận giám định số 1218/KL-KTHS, kết luận: “Trong các mẫu vật nêu ở mục II.1 (01 ống thủy tinh dài 9,2cm; 01 ống thủy tinh dạng hình chữ V, có một đầu có bầu tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 23,3cm) gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước xử lý trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 và Chứng minh nhân dân số 215595786 cho NLC1.

Tại Cáo trạng số 45/QĐ-VKS-TP ngày 04 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bửu Tấn H, Nguyễn Kim H1, Nguyễn Hữu T, La Bảo V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định các bị cáo đã phạm vào tội như tại cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều khoản để quyết định hình phạt đối với các bị cáo, cụ thể:

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bửu Tấn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Kim H1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo La Bảo V từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 ống thủy tinh dài 9,2cm; 01 ống thủy tinh dạng hình chữ V, có một đầu có bầu tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 23,3cm; 01 (một) chai nhựa, loại 500ml, ghi nhãn hiệu “nước uống đóng chai – THÀNH DANH”, nắp chai bằng nhựa, màu trắng bị đục thủng 02 lỗ tròn, đường kính mỗi lỗ là 0,7cm);

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, vỏ màu xanh của Nguyễn Hữu T; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, vỏ màu xanh của Nguyễn Kim H1; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro, màu xanh của La Bảo V.

Trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu sơn đen, biển kiểm soát 77L1-445.10 cho bà Lê Thị A. Trả lại 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno5, 01 điện thoại di động loại phím bấm, vỏ màu đen cho Nguyễn Bửu Tấn H.

Các bị cáo không tranh luận gì mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về xử lý vật chứng các bị cáo thống nhất quan điểm xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả xét nghiệm chất ma túy, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thu thập đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đầy đủ căn cứ xác định: Các bị cáo đều đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc sử dụng chất ma túy cũng như tính mạng, sức khỏe, trật tự xã hội, cụ thể: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 11 tháng 8 năm 2022, H khởi sự, H1 đưa tiền và gọi cho NLC1, T cùng V đi mua ma túy. Các bị cáo đã chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy và đặt phòng số 202 nhà nghỉ 555 ở thôn N2, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định để tổ chức cho NLC1 và cả nhóm sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T trình bày ông ngoại là thương binh nhưng không xuất trình tài liệu chứng cứ kèm theo nên không được hưởng tình tiết giảm

nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn gây mất trật tự xã hội ở địa phương, gây thiệt hại đến sức khỏe của chính những người sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Trong vụ án này, bị cáo H là người khởi sự nên phải chịu mức án cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo còn lại phạm tội đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, bàn bạc từ trước mà bộc phát cùng nhau sử dụng, vai trò gần tương đương nhau, cùng có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cân nhắc cho các bị cáo cùng hưởng mức án như nhau.

[5] Về vật chứng : 01 ống thủy tinh dài 9,2cm; 01 ống thủy tinh dạng hình chữ V, có một đầu có bầu tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 23,3cm; 01 (một) chai nhựa, loại 500ml, ghi nhãn hiệu “nước uống đóng chai – THÀNH DANH”, nắp chai bằng nhựa, màu trắng bị đục thủng 02 lỗ tròn, đường kính mỗi lỗ là 0,7cm là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO, vỏ màu xanh của Nguyễn Hữu T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro, màu xanh của La Bảo V; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, vỏ màu xanh của Nguyễn Kim H1 là phương tiện để các bị cáo liên lạc rủ rê nhau sử dụng ma túy cũng như liên hệ với người bán ma túy. Những vật chứng này đều là công cụ liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu sơn đen, biển kiểm soát 77L1- 445.10 của bà Lê Thị A, khi bị cáo V dùng xe đi mua ma túy bà Anh không biết nên cần trả lại cho bà Anh. Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno5 và 01 điện thoại di động loại phím bấm, vỏ màu đen của Nguyễn Bửu Tấn H do không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho H.

[8] Đối với hành vi của bà NLC3, ông NLC2 không biết các bị cáo sử dụng phòng số 202 của nhà nghỉ 555 để sử dụng ma túy; NLC1 không góp tiền, bàn bạc cùng các bị cáo để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước, không xử lý hình sự đối với NLC3, NLC2 và NLC1 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đối với người bán ma túy cho La Bảo V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lý lịch người này nên không có căn cứ để xử lý

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bửu Tấn H, Nguyễn Kim H1, Nguyễn Hữu T, La Bảo V phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bửu Tấn H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 17/11/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim H1 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.4. Xử phạt bị cáo La Bảo V 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 01/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư dán kín niêm phong, trên vỏ bì thư có chữ ký của Trần Thị D, Nguyễn Duy P và hình dấu tròn của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (bên trong đựng vỏ bao gói; 01 ống thủy tinh dài 9,2cm; 01 ống thủy tinh dạng hình chữ V, có một đầu có bầu tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 23,3cm); 01 (một) gói giấy niêm phong, trên giấy có chữ ký của Hà Trương M, Trương Hoàng T, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Hữu T, La Bảo V, Nguyễn Bửu Tấn H, Nguyễn Kim H1, NLC1 và hình dấu tròn của Công an xã Phước An (bên trong đựng 01 (một) chai nhựa, loại 500ml, ghi nhãn hiệu “nước uống đóng chai – THÀNH DANH”, nắp chai bằng nhựa, màu trắng bị đục thủng 02 lỗ tròn, đường kính mỗi lỗ là 0,7cm).

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, vỏ màu xanh, được dán giấy niêm phong quanh thân máy, trên giấy niêm phong có chữ ký của Hà Trương M, Trương Hoàng T, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Hữu T và hình dấu tròn của Công an xã Phước An; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro, màu xanh, được dán giấy niêm phong quanh thân máy, trên giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thành T, La Bảo V và hình dấu tròn của Công an huyện Tuy Phước; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, vỏ màu xanh, bị nứt màn hình cảm ứng trước và kính cường lực mặt sau, được dán giấy niêm phong quanh thân máy, trên giấy niêm phong có chữ ký của Hà Trương M, Trương

Hoàng T, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Kim H1 và hình dấu tròn của Công an xã Phước An.

3.3. Trả lại 01 (một) xe mô tô H1 Honda AirBlade, màu sơn đen, biển kiểm soát 77L1-445.10; số máy JF46E2003511, số khung 4615EY002183 cho bà Lê Thị A.

Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO reno5, được dán giấy niêm phong quanh thân máy, trên giấy niêm phong có chữ ký của Hà Trương M, Trương Hoàng T, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Bửu Tấn H và hình dấu tròn của Công an xã Phước An và 01 (một) điện thoại di động loại phím bấm, vỏ màu đen, được dán giấy niêm phong quanh thân máy, trên giấy niêm phong có chữ ký của Hà Trương M, Trương Hoàng T, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Bửu Tấn H và hình dấu tròn của Công an xã Phước An cho Nguyễn Bửu Tấn H.

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước. Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07 tháng 4 năm 2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước và Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước.

4. Các bị cáo Nguyễn Bửu Tấn H, Nguyễn Kim H1, Nguyễn Hữu T, La Bảo V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an H.Tuy Phước;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lệ Quyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Dũng

Hà Kim Phi

Trần Thị Lệ Quyên

